

HỖ TRỢ XÂY DỰNG MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP KẾT HỢP DU LỊCH

Theo Nghị quyết số 53/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 do HĐND thành phố Hà Nội ban hành, Thành phố hỗ trợ xây dựng mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch. Cụ thể như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ: Tổ chức, cá nhân sản xuất nông nghiệp kết hợp với du lịch trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Điều kiện hỗ trợ:

a) Mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp du lịch đúng với quy định của pháp luật về quy hoạch, xây dựng, quản lý đất đai và các quy định pháp luật liên quan; phù hợp với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Đáp ứng tiêu chí mô hình sản xuất nông nghiệp kết hợp với du lịch:

Tiêu chí chung

- Tư cách pháp lý: Có đăng ký kinh doanh/ đăng ký hoạt động của doanh nghiệp/hợp tác xã/liên hiệp HTX/tổ hợp tác/cá nhân. Không trong thời gian thi hành quyết định xử lý vi phạm hành chính do vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm quy định tại các Luật Doanh nghiệp, Luật Hợp tác xã và Luật sửa đổi có liên quan; không trong thời gian chấp hành bản án hình sự của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc hợp đồng thuê đất thời hạn tối thiểu 05 năm.

- Cam kết đảm bảo vệ sinh môi trường; Có biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Về phương án

- Có phương án thiết kế, xây dựng mô hình phù hợp với quy hoạch của địa phương về quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển du lịch, thương mại, phát triển kinh tế - xã hội. Phương án được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận.

- Có phương án sản xuất kinh doanh về sản xuất nông nghiệp và phát triển sản phẩm du lịch, trải nghiệm của tổ chức/cá nhân được ban hành để tổ chức triển khai thực hiện.

Quy mô: Tối thiểu 02 ha/mô hình.

Hạ tầng

- Hạ tầng sản xuất nông nghiệp:

+ Có hệ thống xử lý chất thải, nước thải thân thiện môi trường.

+ Có hệ thống thủy lợi đảm bảo tưới tiêu chủ động, đường giao thông nội đồng được xây dựng kiên cố, thuận tiện cho cơ giới hóa; kho bảo quản, điểm sơ chế (nếu có) đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Hạ tầng du lịch, trải nghiệm:

+ Có khu vực dành cho du khách đến tham quan và tham gia các hoạt động trải nghiệm; Có điểm trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm OCOP, đặc sản địa phương.

+ Có thiết kế cảnh quan môi trường đẹp hoặc kiến trúc mang đặc trưng vùng miền, có tính dân tộc.

+ Có giải pháp cụ thể và trang bị hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường (thu gom rác thải, nước thải sinh hoạt...).

+ Có hệ thống điện, nước sạch, dịch vụ internet đầy đủ; khu vệ sinh đảm bảo sạch sẽ, được bố trí hợp lý và bảo đảm theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu và các quy định hiện hành về điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh.

+ Có hệ thống phòng cháy, chữa cháy hoặc cam kết áp dụng giải pháp phòng cháy, hệ thống cảnh báo an toàn theo quy định.

Về nguồn nhân lực

- Có ít nhất 01 lao động có bằng cao đẳng trở lên theo chuyên môn được đào tạo về nghiệp vụ du lịch theo quy định. Khi thuê mướn, sử dụng lao động phải ký hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật về lao động.

- Phải có phương án bảo đảm an toàn lao động cho các lao động sử dụng và phương án bảo đảm an toàn cho khách thăm quan.

Về hoạt động sản xuất nông nghiệp

- Áp dụng một trong các quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, GlobalGAP/HACCP/ISO, hữu cơ và tương đương; có giấy chứng nhận VietGap, hữu cơ hoặc tương đương.

- Nếu phát triển sản xuất nông nghiệp thông minh thì phải có: (i) Có ứng dụng IoT và tự động hóa; Có hệ thống cảm biến và giám sát môi trường; Có thiết bị cảm biến thông minh phục

vụ sản xuất trồng trọt/chăn nuôi, thủy sản; (ii) Doanh thu từ sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ thông minh đạt ít nhất 60% tổng số doanh thu thuần hàng năm của phương án; (iii) Có nhật ký điện tử; mã số vùng trồng (nếu có). Đảm bảo truy xuất nguồn gốc QR và có cơ sở dữ liệu sản xuất lưu trữ, kết nối với cơ quan quản lý cho tối thiểu 50% sản lượng sản xuất theo phương án đã ban hành.

Về hoạt động du lịch, trải nghiệm

- Có khu vực trải nghiệm và có tối thiểu 02 hoạt động gắn với sản xuất nông nghiệp (như: trồng cây, chăm sóc cây trồng, vật nuôi; thu hoạch, chế biến;...).

- Có bộ phận điều phối quản lý và điều hành dịch vụ. Có cơ chế quản lý/quy định quản lý hoạt động dịch vụ được phân nhiệm rõ ràng.

- Có liên kết, hợp tác với các cơ sở dịch vụ du lịch trong và ngoài Thành phố để hình thành tour, tuyến; có hoạt động quảng bá thông qua trang thông tin điện tử hoặc trang mạng xã hội; có ấn phẩm giới thiệu (tờ rơi, video, tranh ảnh...) về mô hình.

- Có cảm nang/câu chuyện liên quan đến sản phẩm dịch vụ du lịch; cảm nang/câu chuyện sản phẩm được tư liệu hóa và trình bày tại mô hình cung cấp dịch vụ du lịch, trải nghiệm.

- Thực hiện niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; hàng hóa, dịch vụ có nguồn gốc rõ ràng, có

tiêu chuẩn chất lượng và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Nội dung và mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ 100% chi phí tư vấn xây dựng phương án, thiết kế mô hình tối đa không quá 300 triệu đồng/tổ chức, cá nhân, cụ thể:

Chi khảo sát, điều tra thực hiện xây dựng các phương án, thiết kế mô hình: Nội dung và mức chi thực hiện theo Nghị quyết của HĐND Thành phố về nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách Thành phố bảo đảm hoặc Văn bản hướng dẫn thực hiện về điều tra thống kê theo quy định.

Chi chuyên gia tư vấn nghiên cứu, lập và xây dựng các Phương án, thiết kế tổng thể mô hình: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 004/2025/TT-BNV của Bộ Nội vụ quy định mức lương của chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở cho việc xác định giá gói thầu.

b) Được hỗ trợ theo quy định tại khoản 3 Điều 9, khoản 3 Điều 16 Nghị quyết này.

c) Hỗ trợ 100% kinh phí tuyên truyền, quảng bá hình ảnh về mô hình sản xuất nông nghiệp sinh thái kết hợp du lịch.

d) Tổng mức hỗ trợ tối đa không quá 03 tỷ đồng cho 01 mô hình.

4. Nguồn kinh phí: Ngân sách cấp Thành phố./.

TTKN

ĐẨY NHANH TIẾN ĐỘ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ ĐẤT ĐAI

Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông báo số 239/TB-VPCP kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại cuộc họp về tình hình triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 13/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc khẩn trương tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ đo đạc lập bản đồ địa chính; đăng ký đất đai; lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai.

Theo đó, Phó Thủ tướng đã đưa ra một số giải pháp trọng tâm nhằm bảo đảm hoàn thành Chỉ thị số 05/CT-TTg trong năm 2026.

Cụ thể, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra

đối với các nhiệm vụ giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tại Chỉ thị số 05/CT-TTg; đồng thời là đầu mối theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện Chỉ thị này trên phạm vi cả nước.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường khẩn trương rà soát toàn bộ 19 nhiệm vụ của Chỉ thị số 05/CT-TTg, lập bảng tiến độ về tình hình thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg để theo dõi, điều hành tiến độ theo từng nhiệm vụ, từng bộ, ngành, địa phương. Trong đó, xác định mốc phần đầu cơ bản hoàn thành trong quý II năm 2026 đối với thửa đất Nhóm 1 cần duy trì, cập nhật, quản lý, khai thác thửa đất và đối với thửa đất Nhóm 2 cần làm giàu, làm sạch, hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin; cơ bản hoàn thành trong quý III năm 2026 việc đo đạc, lập hồ sơ, xây dựng cơ

sở dữ liệu đối với nhóm thửa đất chưa được xây dựng cơ sở dữ liệu để sang quý IV năm 2026 tập trung công tác kiểm điểm, đánh giá, hoàn thiện và đưa vào khai thác.

Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các địa phương và bộ, ngành có liên quan cập nhật Bảng tiến độ và báo cáo Thủ tướng Chính phủ định kỳ 02 tuần/lần trong giai đoạn cao điểm từ ngày 15 tháng 5 đến hết tháng 6 năm 2026, sau đó cập nhật hàng tháng hoặc theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ. Báo cáo cập nhật phải ngắn gọn; xác định rõ địa phương hoàn thành tốt, địa phương chậm tiến độ để kịp thời biểu dương, nhân rộng cách làm hiệu quả; nêu ngắn gọn, rõ ràng khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân chậm tiến độ; thẩm quyền xử lý, phương án xử lý và thời hạn xử lý.

Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Công an tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Bộ Nông nghiệp và Môi trường trong làm sạch, đối khớp, xác thực, đồng bộ dữ liệu đất đai với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Trung tâm dữ liệu quốc gia; hướng dẫn, kiểm tra yêu cầu về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, điều kiện kết nối, chia sẻ dữ liệu, không để vướng mắc về xác thực, kết nối, an toàn dữ liệu làm chậm tiến độ chung.

Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, kiểm soát chặt chẽ khối lượng, định mức, đơn giá, chi phí và chất lượng sản phẩm; trường hợp áp dụng cơ chế đặc thù hoặc hình thức lựa chọn nhà thầu theo quy định thì phải rút ngắn thời gian, giảm chi phí, không để thất thoát, lãng phí.

Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao phối hợp xử lý các vấn đề liên quan đến khai thác dữ liệu đất đai đã số hóa để thay thế thành phần hồ sơ, giảm giấy tờ, giảm thời gian, giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp.

Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc và chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng, tính chính xác, đầy đủ của dữ liệu đất đai tại địa phương; bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 05/CT-TTg trong năm 2026, không để chậm tiến độ vì các lý do chủ quan.

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tập trung nguồn lực để tiếp tục làm giàu, làm sạch, hoàn thiện, đối khớp, bổ sung thông tin với các thửa đất đã xây dựng cơ sở dữ liệu nhưng chưa đáp ứng tiêu chí "đúng - đủ - sạch - sống" và đo đạc lập bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai ở địa phương đối với những thửa đất chưa được xây dựng cơ sở dữ liệu.

Chủ động bố trí ngân sách địa phương, nguồn ngân sách cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và huy động các nguồn hợp pháp để thực hiện nhiệm vụ. Trường hợp khó khăn, không tự cân đối được kinh phí, địa phương báo cáo, đề xuất hỗ trợ từ ngân sách Trung ương gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Khoa học và Công nghệ (đối với các nhiệm vụ liên quan đến khoa học và công nghệ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024) để tổng hợp, xử lý theo quy định./.

Nguyễn Thúy (TH)

TĂNG CƯỜNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, QUẢN LÝ TÀI NGUYÊN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

UBND thành phố Hà Nội đã ban hành Công văn số 2014/UBND-NNMT ngày 12/5/2026 về việc rà soát các mục tiêu, tăng cường công tác ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo hướng phát triển bền vững.

Theo đó, UBND Thành phố yêu cầu các sở, ban, ngành, UBND cấp xã rà soát các mục tiêu, chỉ tiêu, định hướng, giải pháp, nhiệm vụ theo chức

năng, nhiệm vụ của ngành về ứng phó với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường có liên quan đến các chỉ đạo của Trung ương và của Thành phố; đánh giá tính phù hợp và đề xuất chính sách, chủ trương để từng ngành thực hiện hiệu quả các giải pháp/nhiệm vụ thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đối với các nhiệm vụ sau rà soát còn phù hợp, các Sở, ban, ngành, UBND cấp xã đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, yêu cầu về làm mát bền vững, giảm hiệu ứng đảo nhiệt đô thị trong các chương trình phát triển đô thị. Tăng cường thanh tra việc tuân thủ quy định pháp luật về bảo vệ tầng ô-dôn tại các tổ chức có hoạt động sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, sở hữu thiết bị, sản phẩm có chứa hoặc sản xuất từ các chất được kiểm soát.

UBND Thành phố giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp tục thực hiện kiểm kê khí nhà kính cho năm cơ sở 2026 và đề xuất các giải pháp giảm phát thải khí nhà kính trên địa bàn Thành phố. Nghiên cứu, tham mưu xây dựng mục tiêu, lộ trình thực hiện các phương thức hấp thụ khí nhà kính từ quản lý rừng bền vững.

Điều tra, đánh giá hiện trạng và đề xuất các giải pháp quản lý các chất làm suy giảm tầng ô-dôn, loại trừ các chất phải kiểm soát trên địa

bàn Thành phố.

Xây dựng hệ thống công cụ/mô-đun để các doanh nghiệp, tổ chức kê khai số liệu hoạt động hằng năm nhằm tăng cường kiểm soát khí nhà kính. Thời gian thực hiện năm 2026 cơ bản kết nối để các đơn vị kê khai, báo cáo trực tuyến. Các năm tiếp theo thực hiện cập nhật theo các quy định, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Xây dựng công cụ/mô-đun để thực hiện hệ thống báo cáo, đánh giá, theo định kỳ hằng năm cho các sở, ban, ngành và 126 UBND phường, xã đáp ứng yêu cầu quản lý của Thành phố.

UBND Thành phố yêu cầu: Năm 2026 cơ bản kết nối để các đơn vị kê khai, báo cáo trực tuyến. Các năm tiếp theo thực hiện cập nhật theo các quy định, yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền./.

Nguyễn Thúy (TH)

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC ĐẢM BẢO AN TOÀN CÔNG TRÌNH ĐÊ ĐIỀU, THỦY LỢI TRONG MÙA MƯA, LŨ



Hà Nội đảm bảo an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa, lũ.

Phó Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội Nguyễn Xuân Lưu đã ký ban hành Văn bản số 1922/UBND-NNMT ngày 07/5/2026 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn công trình đê điều, thủy lợi trong mùa mưa, lũ năm 2026.

Theo Văn bản, nhằm chủ động trong công tác hộ đê, phòng, chống lụt bão, ứng phó với các diễn biến bất thường của thời tiết, bảo đảm an toàn công trình đê điều, thủy lợi năm 2026, UBND Thành phố yêu cầu:

Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố

tham mưu giúp UBND Thành phố chỉ huy, điều hành toàn diện công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong nhiệm vụ phòng thủ dân sự. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị triển khai các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố và tìm kiếm cứu nạn.

Bộ Tư lệnh Thủ đô (Cơ quan Thường trực của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự Thành phố) chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên rà soát, tham mưu công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phòng thủ dân sự bao gồm cả công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn Thành phố. Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hiệp đồng sử dụng lực lượng, phương tiện làm nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn với các đơn vị quân đội, công an. Chủ động, sẵn sàng lực lượng, phương tiện ứng phó kịp thời, hiệu quả các tình huống thiên tai, sự cố và công tác tìm kiếm cứu nạn theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đôn đốc, hướng dẫn các công ty thủy lợi và các địa phương tiếp tục rà soát hiện trạng công trình thủy lợi trước mùa mưa lũ năm 2026; khẩn trương hoàn chỉnh Báo cáo đánh giá hiện trạng công trình đê điều và Phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm năm 2026 theo yêu cầu tại Văn bản số 688/ĐĐ-QLĐĐ ngày 22/4/2026 của Cục Quản lý Đê điều và Phòng, chống thiên tai. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức thực hiện phát quang mái, chân đê, kè bảo vệ đê và trong phạm vi bảo vệ đê điều. Kiểm tra, đôn đốc các địa phương theo dõi chặt chẽ diễn biến tình hình mưa, lũ, bão, chuẩn bị sẵn sàng lực lượng, vật tư, phương tiện để chủ động triển khai các phương án hộ đê, bảo vệ trọng điểm xung yếu đê điều theo phương châm "4 tại chỗ".

UBND các xã, phường chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, phối hợp với các đơn vị có liên quan tiến hành tổng kiểm tra, đánh giá hiện trạng hệ thống đê điều, công trình thủy lợi được

phân cấp quản lý để phát hiện những hư hỏng, các yếu tố bất lợi có nguy cơ đe dọa đến an toàn đê điều, công trình thủy lợi; đồng thời hiệp đồng, phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội đóng trên địa bàn để chuẩn bị hộ đê, bảo vệ công trình theo phương án được duyệt.

Căn cứ phương án hộ đê năm 2026, chỉ đạo thường xuyên rà soát phương án đã lập cho sát với thực tế, chỉ đạo chuẩn bị đủ số lượng, chủng loại vật tư dự trữ hộ đê cho từng tuyến đê.

Tổ chức diễn tập phương án hộ đê, phương án ứng phó khẩn cấp đối với các hồ chứa, kiểm tra việc chuẩn bị vật tư, lực lượng, hậu cần, phương tiện, kỹ thuật, chỉ huy và thông tin hai chiều.

Các Công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi: Hà Nội, Sông Đáy, Sông Nhuệ và Công ty TNHH MTV Thủy lợi Sông Tích: Thực hiện tốt công tác duy tu, bảo dưỡng các công trình thủy lợi đảm bảo công trình vận hành an toàn phục vụ sản xuất và chống úng trong mùa mưa bão năm 2026; tiến hành sửa chữa hư hỏng các trạm bơm, cống tiêu, hồ, đập, thiết bị điện; nạo vét bể hút trạm bơm, hệ thống kênh, ưu tiên các công trình thủy lợi có nhiệm vụ tiêu úng. Vận hành thử các trạm bơm tiêu, cống qua đê, cửa khẩu qua đê, cửa van, thiết bị phục vụ xả lũ của các hồ chứa nước; bố trí đủ vật tư, thiết bị dự phòng. Thực hiện nghiêm chế độ quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng và tính toán lưu lượng nước đến hồ, dự tính khả năng gia tăng mực nước hồ để chủ động vận hành hồ chứa chống lũ an toàn.

Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp chỉ đạo nhà thầu thi công kiểm tra, rà soát, điều chỉnh, bổ sung biện pháp tổ chức thi công cho phù hợp với tình hình thực tế, đặc biệt quan tâm đến các hạng mục như: đắp đê vây, gia cố cọc cừ. Khẩn trương đẩy nhanh tiến độ triển khai hạng mục kênh La Khê thuộc dự án Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa) theo đúng chỉ đạo của đồng chí Bí thư Thành ủy Hà Nội./.

Nguyễn Thúy (TH)

HÀ NỘI TÌM GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI VÙNG PHÁT THẢI THẤP TỪ KINH NGHIỆM QUỐC TẾ

Ngày 15/5/2026, tại Hà Nội diễn ra Hội thảo “Triển khai vùng phát thải thấp nhằm cải thiện chất lượng không khí thành phố Hà Nội” với sự tham dự của các chuyên gia quốc tế đến từ Ấn Độ, Thái Lan, Trung Quốc cùng đại diện các sở, ngành, chính quyền địa phương và cơ quan báo chí.

Tại hội thảo, đại diện Sở Xây dựng Hà Nội đã trao đổi về bối cảnh phát triển đô thị của Thủ đô, thực trạng ô nhiễm không khí cũng như nhu cầu nghiên cứu, học hỏi kinh nghiệm quốc tế trong triển khai vùng phát thải thấp.

Theo đại diện Sở Xây dựng Hà Nội, tốc độ đô thị hóa nhanh cùng sự gia tăng mạnh của phương tiện giao thông đang tạo áp lực lớn đối với hạ tầng và môi trường đô thị. Ô nhiễm không khí hiện là một trong những vấn đề tác động trực tiếp đến chất lượng sống của người dân Thủ đô. Vì vậy, việc tham khảo kinh nghiệm từ các thành phố trên thế giới được xem là cơ sở quan trọng để Hà Nội xây dựng lộ trình và giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Các đại biểu nhận định, trong bối cảnh Hà Nội đang chịu nhiều áp lực về môi trường đô thị, việc kiểm soát phát thải từ giao thông là yêu cầu cấp thiết. Triển khai vùng phát thải thấp được xem là một trong những giải pháp quan trọng nhằm giảm khí thải từ phương tiện giao thông, từng bước cải thiện chất lượng không khí và hướng tới phát triển đô thị xanh, bền vững.

Tại hội thảo, các chuyên gia quốc tế đã chia sẻ nhiều kinh nghiệm thực tiễn từ quá trình triển khai vùng phát thải thấp tại các đô thị lớn ở Ấn Độ, Thái Lan và Trung Quốc. Các chuyên gia cho rằng, việc triển khai vùng phát thải thấp chỉ hiệu quả khi có sự phối hợp đồng bộ giữa cơ quan quản lý, chính sách và hạ tầng giao thông. Cùng với đó là ứng dụng công nghệ trong giám sát khí thải và đẩy mạnh truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng.

Nhiều ý kiến tại Hội thảo cũng cho rằng không có một mô hình vùng phát thải thấp chung cho mọi đô thị. Hà Nội có thể tham khảo kinh nghiệm và giải pháp của nhiều quốc gia, song cần nghiên cứu kỹ điều kiện thực tiễn, đặc điểm hạ tầng giao thông, mật độ dân cư và nhu cầu đi lại để xây dựng phương án phù hợp với đặc thù của



Các đại biểu tham dự hội thảo.

Thủ đô. Đồng thời, Hà Nội nên ưu tiên chuyển đổi đối với xe buýt và phương tiện vận tải thương mại - nhóm phương tiện có tần suất hoạt động lớn và phát thải cao trong khu vực nội đô. Các đại biểu cũng nhấn mạnh vai trò của dữ liệu, công nghệ và truyền thông trong quá trình triển khai vùng phát thải thấp. Theo đó, cần tăng cường cung cấp thông tin để người dân hiểu rõ mục tiêu của chính sách là giảm dần phương tiện phát thải cao, khuyến khích sử dụng phương tiện thân thiện với môi trường, qua đó góp phần cải thiện chất lượng không khí và bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

Theo các chuyên gia, việc triển khai vùng phát thải thấp cần gắn với lộ trình phát triển giao thông bền vững, khuyến khích sử dụng các phương tiện ít phát thải và thân thiện với môi trường nhằm từng bước cải thiện chất lượng không khí đô thị.

Tại hội thảo, đại diện các sở, ngành và địa phương cũng trao đổi nhiều nội dung liên quan đến tổ chức giao thông, kiểm soát khí thải phương tiện, xây dựng cơ chế hỗ trợ người dân chuyển đổi phương tiện và hoàn thiện hành lang pháp lý cho việc triển khai vùng phát thải thấp trong thời gian tới.

Hội thảo được kỳ vọng sẽ giúp Hà Nội có thêm cơ sở thực tiễn để xây dựng lộ trình triển khai vùng phát thải thấp phù hợp, góp phần cải thiện chất lượng không khí và hướng tới phát triển đô thị bền vững./.

Phạm Thảo

HÀ NỘI: TĂNG CƯỜNG CHUỖI GIÁ TRỊ CÂY TRỒNG AN TOÀN



Phó Giám đốc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội Đoàn Đức Dân phát biểu tại hội nghị.

Ban quản lý Dự án (PPMU Hà Nội) vừa tổ chức Hội nghị tổng kết dự án “Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam”, tại Hà Nội, giai đoạn 2023 - 2026.

Thực hiện dự án Hà Nội đã lựa chọn và hỗ trợ 7 hợp tác xã (HTX) mục tiêu gồm HTX Rau quả sạch Chúc Sơn; HTX dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Đặng Xá; Hợp tác xã Nông nghiệp Hương Ngải; HTX Nông nghiệp Tiên Lệ; Dịch vụ Tổng hợp Hòa Bình; HTX dịch vụ tổng hợp Đông Cao; HTX nông sản sạch Viên Sơn.

Được sự hỗ trợ của Ban quản lý dự án Trung ương và nhóm chuyên gia JICA, Ban Quản lý dự án Hà Nội đã triển khai các hoạt động như: Đào tạo, tập huấn về Marketing, về thực hành sản xuất nông nghiệp tốt; Hỗ trợ các hợp tác xã kỹ thuật canh tác, thực hiện trình diễn cây trồng giống mới. Trong sản xuất, hỗ trợ kiểm tra giám sát nội bộ về dư lượng thuốc BVTV cho sản phẩm rau... Các chuyên gia JICA cũng thường xuyên làm việc trực tiếp với các HTX mục tiêu, nhằm xác định những vấn đề tồn đọng, khó khăn và đưa ra giải pháp cho các HTX để nâng cao hiệu quả sản xuất, tiếp cận thị trường và tiêu thụ sản phẩm. Việc kiểm tra, giám sát và đánh giá hiệu quả của dự án được triển khai thường xuyên nhiều lần mỗi năm.

Sau 4 năm triển khai, dự án “Tăng cường chuỗi giá trị cây trồng an toàn tại các tỉnh phía Bắc Việt Nam” tại Hà Nội đã được triển khai đúng mục tiêu, nội dung và tiến độ theo Văn kiện được phê duyệt; Các hoạt động của Dự án phù hợp với định hướng phát triển nông nghiệp Thủ đô, đặc biệt là phát triển nông nghiệp an toàn, nông nghiệp xanh, theo chuỗi giá trị. Dự án đã góp phần nâng cao năng lực sản xuất và quản lý của các HTX, thay đổi tư duy sản xuất từ manh mún, tự phát sang sản

xuất hàng hóa tập trung, theo kế hoạch và nhu cầu thị trường thông qua việc thành lập nhóm nông cốt và hệ thống bán hàng tập trung. Qua đó, thúc đẩy sản xuất nông sản an toàn, tăng cường liên kết thị trường và từng bước hình thành chuỗi giá trị cây trồng bền vững trên địa bàn Hà Nội. Các mô hình sản xuất cây trồng an toàn (rau, quả) của các HTX mục tiêu hoạt động hiệu quả: Hệ thống cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất, sơ chế, đóng gói được nâng cấp. Bộ tài liệu Viet-Shep hướng dẫn kỹ thuật canh tác sản xuất cây trồng an toàn, phương pháp tiếp cận cơ bản, khảo sát thị trường, tiếp thị (Marketing), quản lý HTX được Ban Quản lý dự án Hà Nội, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tiếp tục sử dụng làm tài liệu để tập huấn cho nông dân trên địa bàn Hà Nội.

Từ kết quả thực hiện dự án, Hà Nội tiếp tục mở rộng mô hình chuỗi giá trị cây trồng an toàn, lấy hợp tác xã làm trung tâm, gắn sản xuất với nhu cầu thị trường và tiêu chuẩn chất lượng. Trên cơ sở đó sẽ nhân rộng các mô hình hiệu quả, mở rộng phạm vi áp dụng GAP trong sản xuất; tăng cường hỗ trợ nâng cao năng lực cho các hợp tác xã về kỹ thuật, quản trị, xây dựng thương hiệu và xúc tiến thương mại để trở thành cầu nối giữa nhà nước, nông dân và thị trường; đẩy mạnh liên kết chuỗi, kết nối doanh nghiệp với hợp tác xã và nông dân nhằm ổn định đầu ra sản phẩm./.

Nguyễn Văn

HÀ NỘI NHẬN RỘNG MÔ HÌNH SẢN XUẤT MẠ KHAY, CẤY MÁY

Với mục tiêu đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất lúa, nâng cao thu nhập cho người sản xuất, năm 2026, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai thực hiện mô hình ứng dụng mạ khay cấy máy trong sản xuất lúa quy mô tập trung tại xã Đa Phúc, thành phố Hà Nội. Mô hình có quy mô 50 ha với sự tham gia của 235 hộ là thành viên Hợp tác xã nông nghiệp Thanh Mai. Giống lúa được chọn triển khai tại mô hình là HD11. Để triển khai mô hình, Trung tâm đã phối hợp với hợp tác xã rà soát, chọn điểm, chọn hộ đủ điều kiện tham gia. Trung tâm hỗ trợ 50% giống lúa, vật tư, phân bón và cử cán bộ kỹ thuật thường xuyên bám sát đồng ruộng, hướng dẫn nông dân kỹ thuật về gieo trồng, chăm sóc, bảo vệ thực vật... Ngoài ra, các hộ tham gia mô hình còn được tập huấn, hướng dẫn về quy trình sản xuất mạ khay phục vụ cấy máy; kỹ thuật chăm sóc lúa cấy bằng máy.

Qua theo dõi, đánh giá thực tế triển khai, các hộ tham gia sản xuất đã thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn, chỉ đạo của cán bộ kỹ thuật, cây lúa sinh trưởng phát triển tốt, cứng cây, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt; năng suất cao hơn từ 10 đến 15%, hiệu quả kinh tế cao hơn từ 9 - 11 triệu đồng so với cấy lúa bằng tay.

Theo thống kê, Hà Nội có diện tích gieo trồng lúa hàng năm khoảng 150.000 ha, là một trong những tỉnh thành có diện tích đất trồng lúa lớn ở miền Bắc. Việc áp dụng cơ giới hóa ở khâu làm đất chiếm gần 100% diện tích, khâu thu hoạch chiếm trên 90% diện tích; khâu gieo cấy tính đến năm 2025 đạt 15%. Trong những năm gần đây nhờ áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật về giống như: Đưa các giống lúa mới vừa có năng suất cao, chất lượng ngon vừa thích ứng với biến



Các đại biểu tham quan mô hình ứng dụng mạ khay, cấy máy trong sản xuất lúa quy mô tập trung tại xã Đa Phúc.

đổi khí hậu vào sản xuất; áp dụng đồng bộ các biện pháp kỹ thuật trong canh tác, đưa cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa đã hình thành nhiều vùng sản xuất lúa hàng hóa chất lượng, quy mô tập trung. Điều này góp phần nâng cao hiệu quả trong sản xuất lúa, nâng cao đời sống cho người nông dân và đảm bảo an ninh lương thực, là cơ sở vững chắc thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố.

Trong những năm qua, mô hình mạ khay, cấy máy liên tục được Trung tâm Khuyến nông Hà Nội triển khai đã khẳng định hiệu quả, sức lan tỏa tại các địa phương, diện tích lúa cấy máy tăng đều qua các năm. Mô hình đã làm thay đổi nhận thức của người nông dân, góp phần làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, nâng cao sức khỏe cho người sản xuất lúa, giải phóng sức lao động. Đây chính là cơ sở để mở rộng diện tích lúa cấy máy, đưa cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất lúa. Từng bước tạo vùng sản xuất lúa tập trung, thuận lợi cho việc đưa cơ giới hóa đồng bộ vào sản xuất nông nghiệp./.

Nguyễn Văn

HIỆU QUẢ MÔ HÌNH SẢN XUẤT LÚA THEO HƯỚNG VIETGAP, HỮU CƠ GẮN VỚI TIÊU THỤ SẢN PHẨM TẠI XÃ THƯ LÂM



Mô hình sản xuất lúa theo hướng VietGAP, hữu cơ gắn với tiêu thụ sản phẩm vụ xuân năm 2026 tại xã Thư Lâm.

Vụ xuân năm 2026, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã triển khai mô hình sản xuất lúa theo hướng VietGAP, hữu cơ gắn với tiêu thụ sản phẩm tại xã Thư Lâm với quy mô 100 ha và 477 hộ nông dân tham gia. Mô hình góp phần nâng cao nhận thức của người dân về sản xuất nông nghiệp an toàn, từng bước hình thành chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm bền vững.

Mô hình sử dụng giống lúa TBR225, áp dụng đồng bộ các quy trình canh tác an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP. Trong quá trình thực hiện, các hộ dân được tập huấn kỹ thuật và được hỗ trợ 50% giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. Nhờ tuân thủ quy trình sản xuất an toàn, cây lúa sinh trưởng phát triển tốt, đồng đều, khả năng chống chịu sâu bệnh khá, hạn chế việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, góp phần giảm ô nhiễm môi trường và bảo vệ sức khỏe người sản xuất.

Kết quả cho thấy năng suất lúa trong mô hình đạt bình quân 66,8 tạ/ha, cao hơn sản xuất đại trà khoảng 1,5 tạ/ha. Tổng sản lượng đạt khoảng 668 tấn. Đặc biệt, sản phẩm lúa sản xuất theo

tiêu chuẩn VietGAP được doanh nghiệp ký hợp đồng bao tiêu khoảng 40% sản lượng với giá cao hơn thị trường, tạo đầu ra ổn định cho người dân. Đây là yếu tố quan trọng giúp nông dân yên tâm sản xuất.

Về hiệu quả kinh tế, mô hình VietGAP cho lợi nhuận đạt khoảng 16,694 triệu đồng/ha, cao hơn sản xuất thông thường hơn 4,3 triệu đồng/ha/vụ (15 - 20%) so với sản xuất lúa thông thường trên cùng một giống lúa. Ngoài giá trị kinh tế, mô hình còn góp phần thay đổi tư duy sản xuất của người dân từ nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa tập trung, chú trọng chất lượng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

Thành công của mô hình đã khẳng định hướng đi đúng trong phát triển nông nghiệp an toàn, bền vững gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm. Đây cũng là cơ sở để Trung tâm Khuyến nông Hà Nội tiếp tục nhân rộng mô hình, góp phần hình thành các vùng chuyên canh tập trung, nâng cao giá trị hạt gạo Thủ đô và tăng thu nhập cho người nông dân./.

Lưu Phương

PHÁT ĐỘNG PHONG TRÀO THI ĐUA “AN TOÀN THỰC PHẨM” GIAI ĐOẠN 2026 - 2030



Sản xuất đảm bảo an toàn thực phẩm tại Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp tổng hợp An Phát (xã Thanh Trì, Hà Nội).

chính sách, quy định của Nhà nước và Thành phố; tăng cường phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm thông qua hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn và trên các kênh thông tin điện tử. Công tác tuyên truyền sẽ tập trung vào các thời điểm cao điểm như Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu... nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi trong sản xuất, kinh doanh và tiêu dùng thực phẩm an toàn.

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp, Trung tâm Khuyến nông Hà Nội đã ban hành Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” giai đoạn 2026 - 2030.

Phong trào hướng tới việc triển khai hiệu quả các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của viên chức, người lao động; đồng thời phát hiện, biểu dương các tập thể, cá nhân có nhiều sáng kiến, mô hình hiệu quả trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

Phong trào tập trung vào 3 nội dung chính. Thứ nhất, thi đua thực hiện tốt công tác về an toàn thực phẩm thông qua việc xây dựng các mô hình sản xuất theo hướng VietGAP, an toàn sinh học; tổ chức tập huấn kỹ thuật sản xuất, chế biến, bảo quản nông sản an toàn; đồng thời tăng cường xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản an toàn và sản phẩm OCOP.

Thứ hai, thi đua thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm. Trung tâm sẽ đẩy mạnh tuyên truyền các chủ trương,

Thứ ba, thi đua phát triển các vùng sản xuất, kết nối tiêu thụ thực phẩm an toàn. Nội dung trọng tâm gồm phát triển vùng sản xuất tập trung gắn với chuỗi giá trị; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và công nghệ sau thu hoạch; hỗ trợ khảo sát nhu cầu vay vốn cho các vùng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, VietGAP, hữu cơ; đồng thời tăng cường xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ, diễn đàn liên kết để mở rộng thị trường tiêu thụ nông sản an toàn của Hà Nội.

Các tập thể, cá nhân thuộc Trung tâm Khuyến nông Hà Nội có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua sẽ nhận được Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố và Giấy khen của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội theo quy định hiện hành về thi đua, khen thưởng.

Để phong trào thi đua được thực hiện hiệu quả, thiết thực, Trung tâm yêu cầu các phòng trực thuộc căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai sâu rộng phong trào thi đua phù hợp với thực tế và điều kiện của đơn vị./.

Minh Huyền (TH)

XÃ PHÚC THỊNH PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP BỀN VỮNG

Nhờ vị trí tiếp giáp sông Hồng và hệ thống giao thông thuận tiện, xã Phúc Thịnh có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển nông nghiệp. Từ ngày 01/7/2025, sau khi chính thức vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, UBND xã Phúc Thịnh đã tập trung cao cho công tác chỉ đạo, điều hành, kịp thời ổn định tổ chức bộ máy, phân công rõ trách nhiệm, duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính, bảo đảm hoạt động của bộ máy chính quyền thông suốt, hiệu quả. Kinh tế duy trì mức tăng trưởng cao, giá trị sản xuất đạt 20.000 tỷ đồng trong năm 2025, tăng khoảng 8,8% so với năm trước.

Sản xuất nông nghiệp tiếp tục giữ vai trò nền tảng quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của xã. Về lĩnh vực trồng trọt, tổng diện tích gieo trồng toàn xã đạt 3.492 ha. Xã đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ sản xuất nông nghiệp và tạo điều kiện cho người nông dân chuyển đổi các loại cây trồng, vật nuôi có hiệu quả kinh tế cao; chuyển đổi phương thức canh tác từ nhỏ lẻ sang liên kết chuỗi, thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm. Bên cạnh đó, ứng dụng khoa học kỹ thuật và các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, ISO; chú trọng phát triển các sản phẩm OCOP nhằm nâng cao giá trị và phù hợp định hướng nông nghiệp đô thị sinh thái.

Về chăn nuôi - thủy sản, công tác thú y và



Phát triển hoa, cây cảnh mang lại thu nhập cao cho người dân xã Phúc Thịnh.

giám sát dịch bệnh được duy trì thường xuyên. UBND xã phối hợp Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Phúc Thịnh tổ chức tổng vệ sinh môi trường, phun tiêu độc, khử trùng chuồng trại, cơ sở giết mổ, chợ dân sinh và các tuyến đường trong thôn, khu xử lý rác thải, góp phần phòng ngừa dịch bệnh, bảo đảm an toàn chăn nuôi. Mô hình kinh tế trang trại gắn với phát triển chăn nuôi tập trung xa khu dân cư theo hướng VietGAP được đẩy mạnh cho hiệu quả kinh tế cao, góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho lao động địa phương.

Năm 2026 có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, đồng thời là năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Phúc Thịnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đây là năm có tính chất định hình, tạo nền tảng cho việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội của xã Phúc Thịnh trong giai đoạn giai đoạn 2026 - 2030.

Đồng chí Nguyễn Văn Minh, Phó Chủ tịch UBND xã Phúc Thịnh cho biết, xã sẽ phát huy mọi nguồn lực, từng bước triển khai thực hiện các mục tiêu chương trình "Tập trung phát triển kinh tế nhanh và bền vững; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo định hướng kinh tế đô thị, kinh tế số, kinh tế xanh, khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của Phúc Thịnh giai đoạn 2026 - 2030". Nông nghiệp Phúc Thịnh phải phát triển theo hướng sinh thái, giá trị cao, ứng dụng công nghệ gắn chặt với thị trường, không phát triển theo chiều rộng mà tập trung vào chiều sâu, hiệu quả và bền vững.

Trước hết, xã sẽ tập trung cơ cấu lại sản xuất nông nghiệp theo vùng, theo sản phẩm có lợi thế, ưu tiên phát triển rau an toàn, nông sản chất lượng cao, các sản phẩm OCOP, sản phẩm chế biến, các mô hình nông nghiệp sinh thái. Cùng với đó đẩy

mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. Đây là hướng đi rất quan trọng để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nông sản địa phương.

Bên cạnh đó, Phúc Thịnh sẽ quan tâm đầu tư hạ tầng phục vụ sản xuất nông nghiệp, hạ tầng số và từng bước gắn nông nghiệp với du lịch sinh

thái, qua đó mở rộng không gian phát triển kinh tế nông thôn theo hướng đa giá trị. Với lợi thế vị trí, điều kiện tự nhiên và sự đồng hành của các sở, ngành Thành phố, Phúc Thịnh có đủ cơ sở để trở thành điểm sáng về nông nghiệp đô thị hiện đại ở khu vực phía Bắc Thủ đô./.

Nguyễn Thúy

VỤ XUÂN 2026: XÃ THẠCH THẤT THÚC ĐẨY SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP GIÁ TRỊ CAO



Mô hình trồng ớt mang lại hiệu quả cao tại xã Thạch Thất.

63,5 ha. Diện tích cây màu đã cho thu hoạch gần 100 ha, đều đạt năng suất và sản lượng tốt.

Trên địa bàn xã Thạch Thất đã phát triển thêm các mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm khoai tây, ớt, ngô ngọt, rau,... đem lại giá trị cao trong sản xuất nông nghiệp. Các mô hình này có sự liên kết giữa doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ nông dân. Bước đầu cho hiệu quả kinh tế ổn định, thu nhập từ 210 - 230 triệu đồng/ha đối với cây khoai tây, 270 - 300 triệu đồng/ha đối với cây ớt. Đặc biệt, mô hình trồng ớt phục vụ xuất khẩu quy mô 10 ha không chỉ tạo ra

sản phẩm chất lượng cao mà còn góp phần nâng cao giá trị kinh tế cho bà con trên địa bàn.

Ngoài ra, các mô hình trồng hoa cũng cho thu nhập từ 250 - 450 triệu đồng/ha, một số diện tích hoa chất lượng cao cho thu nhập từ 600 - 800 triệu đồng/ha.

Bên cạnh đó, xã Thạch Thất cũng duy trì diện tích gần 150 ha cây ăn quả. Giá trị thu nhập trung bình của các vùng trồng cây ăn quả đạt 300 - 400 triệu đồng/ha. Tiêu biểu như mô hình nho, táo gắn với du lịch trải nghiệm của Hợp tác xã Du lịch và Dịch vụ nông nghiệp Xanh với diện tích 3,5 ha cho sản lượng trên 10 tấn, doanh thu trên 3 tỷ đồng./.

Lưu Phương

Vụ xuân năm 2026, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn xã Thạch Thất đã đạt được kết quả nổi bật về năng suất, chất lượng, qua đó góp phần nâng cao giá trị ngành.

Đối với cây lúa, tổng diện tích gieo cấy lúa vụ xuân là 1.262,02/1.251,62 ha đạt 100,8% kế hoạch. Cơ cấu giống lúa nhóm năng suất, chất lượng chiếm khoảng 80% như: TBR225, TD25, lúa thơm các loại (Đài thơm, Thiên ưu 8, HDT 10,...). Năng suất ước đạt 65,6 tạ/ha.

Đối với rau màu, cây hoa: Toàn xã gieo trồng 344/341,54 ha đạt 100,7% kế hoạch. Trong đó, ngô 26 ha; lạc 13,5 ha; đậu đỗ các loại 10 ha; khoai lang 4 ha; sắn 32 ha; khoai tây 4 ha; rau màu các loại 144,5 ha; cây hoa 46,5 ha; cây khác

LÀNG NGHỀ SƠN ĐỒNG VƯƠN TÂM QUỐC TẾ

Nằm cách trung tâm Hà Nội khoảng 20 km về phía Tây, Sơn Đồng từ lâu đã nổi tiếng là một trong những làng nghề truyền thống tiêu biểu của vùng đồng bằng Bắc Bộ. Làng nghề điêu khắc sơn mỹ nghệ Sơn Đồng với gần 1000 năm hình thành và phát triển đã trở thành cái nôi của nghề điêu khắc sơn mỹ nghệ về đồ thờ của Hà Nội nói riêng và Việt Nam nói chung. Nơi đây được ví là “thiên đường” về đồ thờ cúng hay chạm khắc thủ công mỹ nghệ. Làng nghề Sơn Đồng có hơn 250 hộ dân thì có tới hơn 80% số hộ làm và sinh sống bằng nghề này. Trong đó có 26 nghệ nhân và hơn 100 thợ làng nghề.

Với sự tài tình và khéo léo của nghệ nhân, những sản phẩm được tạo ra vô cùng tinh xảo và đẹp mắt. Điểm nổi bật của làng nghề Sơn Đồng chính là kỹ thuật sơn son thếp vàng truyền thống. Đây là công đoạn đòi hỏi sự tỉ mỉ, kiên nhẫn và tay nghề cao. Từ những khối gỗ vô tri qua bàn tay tài hoa của người thợ lành nghề đã tạo nên các pho tượng sống động và có hồn. Bên cạnh đó, việc thể hiện các nét chữ trên tác phẩm cũng là yếu tố quan trọng. Phần lớn các chữ trên đồ thờ đều được ghi bằng chữ Hán Nôm. Chính vì vậy, người làng Sơn Đồng không ngừng trau dồi, học hỏi những kiến thức cần thiết và hướng dẫn cho thế hệ sau.

Không chỉ là nơi sản xuất đồ thờ mỹ nghệ lớn, Sơn Đồng còn là điểm đến hấp dẫn đối với



Các nghệ nhân làng nghề Sơn Đồng tạo tác sản phẩm.

du khách yêu thích văn hóa truyền thống. Đến đây, du khách có thể trực tiếp tham quan các xưởng chế tác, tìm hiểu quy trình làm tượng, trải nghiệm nghệ thuật sơn son thếp vàng.

Với sự quan tâm của các cấp chính quyền, làng nghề Sơn Đồng ngày nay vẫn không ngừng phát triển. Vừa qua, UBND thành phố Hà Nội đã tổ chức Lễ đón nhận làng nghề điêu khắc sơn mỹ nghệ Sơn Đồng là thành viên của mạng lưới các thành phố thủ công sáng tạo thế giới. Sự kiện này không chỉ khẳng định những giá trị văn hóa của làng nghề Sơn Đồng mà còn là cơ hội để quảng bá hình ảnh văn hóa Việt Nam ra thế giới, khẳng định sản phẩm làng nghề của Việt Nam đủ sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế./.

Nguyễn Thúy

XÃ ĐOÀI PHƯƠNG PHÁT TRIỂN CHĂN NUÔI BÒ SỮA, NÂNG CAO THU NHẬP CHO NGƯỜI DÂN

Thực hiện chủ trương chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp của thành phố Hà Nội theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, những năm gần đây, xã Đoài Phương đã từng bước khẳng định hiệu quả của mô hình chăn nuôi bò sữa. Từ một hướng đi mới, còn nhiều bỡ ngỡ ban đầu, đến nay chăn nuôi bò sữa đã trở thành một trong những ngành sản xuất chủ lực, góp phần quan trọng vào việc nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân địa phương.

Điểm nổi bật trong quá trình phát triển là sự vào cuộc đồng bộ của chính quyền địa phương trong việc hỗ trợ người dân. Thông qua các chương trình hỗ trợ thiết bị như máy vắt sữa, tổ chức tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật và hướng dẫn quy trình chăn nuôi an toàn, nhiều hộ dân đã mạnh dạn đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất. Từ chăn nuôi nhỏ lẻ, tự phát, đến nay đã hình thành các hộ chăn nuôi quy mô từ 10 - 20 con, từng bước hướng tới xây dựng vùng chăn nuôi tập trung theo hướng hàng hóa.

Theo thống kê đến tháng 3/2026, toàn xã có khoảng 875 con bò sữa với hơn 70 hộ tham gia chăn nuôi. Thời điểm hiện nay, giá thu mua sữa tươi dao động từ 15.000 - 16.000 đồng/lít. Bình quân mỗi con bò cho sản lượng từ 15 - 17 lít sữa/ngày. Với quy mô 10 con bò sữa/hộ, tổng sản lượng sữa đạt khoảng 120 - 130 lít/ngày, tương ứng doanh thu ước đạt từ 1,8 - 1,95 triệu đồng/ngày. Sau khi



Mô hình chăn nuôi bò sữa nâng cao thu nhập cho người dân xã Đoài Phương.

trừ các chi phí như thức ăn, công chăm sóc, thuốc thú y..., người chăn nuôi có thể thu được lợi nhuận khoảng 15 - 20 triệu đồng/tháng, góp phần tạo nguồn thu nhập ổn định và bền vững.

Thực tế cho thấy, chăn nuôi bò sữa đã và đang mang lại những chuyển biến tích cực trong đời sống người dân. Nhiều hộ gia đình đã có điều kiện sửa chữa, xây dựng nhà ở khang trang, đầu tư nâng cấp chuồng trại, mua sắm thêm máy móc phục vụ sản xuất. Không chỉ cải thiện thu nhập, mô hình còn góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo điều kiện để con em được học hành đầy đủ, ổn định lâu dài.

Bên cạnh hiệu quả kinh tế, chăn nuôi bò sữa còn tận dụng hiệu quả nguồn thức ăn sẵn có tại địa phương như cỏ trồng và phụ phẩm nông nghiệp, giúp giảm chi phí đầu vào. Đặc biệt, chất thải trong chăn nuôi được xử lý, tái sử dụng làm phân bón hữu cơ cho cây trồng, góp phần bảo vệ môi trường và hướng tới phát triển nông nghiệp tuần hoàn, bền vững.

Để mô hình tiếp tục phát huy hiệu quả, xã Đoài Phương xác định chú trọng các giải pháp đồng bộ như tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh; hướng dẫn người dân thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại định kỳ; tuân thủ nghiêm quy trình kỹ thuật trong chăm sóc, nuôi dưỡng và khai thác sữa. Đồng thời, địa phương cũng đẩy mạnh kết nối, liên kết với các đơn vị thu mua, chế biến nhằm đảm bảo đầu ra ổn định, nâng cao giá trị sản phẩm.

Phát huy những kết quả đã đạt được, trong thời gian tới, xã Đoài Phương tiếp tục định hướng mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng đàn bò sữa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Qua đó, không chỉ nâng cao thu nhập cho người dân mà còn góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương, xây dựng nông thôn mới ngày càng giàu đẹp, văn minh và bền vững./.

Nguyễn Thị Dung - Trung tâm DVTH xã Đoài Phương

RẦY NÂU VÀ BIỆN PHÁP PHÒNG TRỪ



Phòng trừ rầy nâu hại lúa.

Về đặc điểm hình thái: Rầy nâu (*Nilaparvata lugens*) có cơ thể màu nâu hơi vàng, đỉnh đầu nhô ra phía trước. Phần gốc râu có 2 đốt nở to, đốt roi râu dài và nhỏ, cánh trong suốt, giữa cạnh sau của mỗi cánh trước có một đốm đen, khi hai cánh xếp lại thì hai đốm này chồng lên nhau tạo thành một đốm đen to trên lưng.

Rầy đục có cơ thể dài từ 3,6 - 4,0mm. Rầy cái màu nâu nhạt và kích thước cơ thể to hơn rầy đục; chiều dài cơ thể từ 4 - 5mm, bụng to tròn, ở khoảng giữa mặt dưới bụng có kim đẻ trứng ben nhọn màu đen.

Trưởng thành rầy nâu có 2 dạng cánh: Cánh dài che phủ cả thân và chủ yếu dùng để bay đi tìm thức ăn. Rầy có thể di cư xa hàng ngàn kilômét theo chiều gió để tìm nguồn thức ăn mới. Chúng di cư vào ban đêm, sau khi vừa vũ hóa, trước khi đẻ trứng. Cánh ngắn phủ đến đốt thứ 6 của thân mình; dạng cánh này chỉ phát sinh khi thức ăn đầy đủ, thời tiết thích hợp, và có khả năng đẻ trứng rất cao.

Đời sống trung bình của trưởng thành rầy nâu khoảng từ 10 - 20 ngày, trong thời gian đó một rầy cái cánh dài đẻ khoảng 200 - 300 trứng, và rầy cái cánh ngắn đẻ từ 300 đến 400 trứng. Nếu điều kiện thích hợp, một rầy cái có thể đẻ trên 500 trứng.

Trứng rầy nâu được đẻ thành từng hàng vào bên trong bẹ cây lúa, mỗi hàng có từ 8 - 30 cái.

Trứng rầy giống hình hạt gạo, dài từ 0,3 - 0,4mm, mới đẻ màu trắng trong, sắp nở màu vàng. Phía trên đầu trứng có bộ phận che lại gọi là nắp trứng. Thời gian ủ trứng từ 5 - 14 ngày.

Rầy non hay còn gọi là rầy cám, khi mới nở rất nhỏ, màu trắng sữa, càng lớn rầy càng chuyển thành màu nâu nhạt. Ấu trùng rầy nâu tuổi lớn rất giống thành trùng cánh ngắn nhưng cánh ngắn hơn và đục, trong khi cánh của thành trùng cánh ngắn thì trong suốt với các gân rất rõ màu đậm. Rầy non có 5 tuổi, phát triển trong thời gian từ 14 - 20 ngày tùy theo điều kiện nhiệt độ và nguồn thức ăn.

Về tập quán sinh sống và cách gây hại: Sau khi vũ hóa từ 3 - 5 ngày, trưởng thành cái bắt đầu đẻ trứng bằng cách rạch bẹ lá hoặc gân chính của phiến lá, gần cổ lá, khi mật số cao, đẻ vào bên trong mô thành từng hàng. Khoảng 3 ngày sau, các vết đẻ trên bẹ lúa có màu nâu do nấm bệnh xâm nhập vào, các vết này dài từ 8 - 10mm chạy dọc theo bẹ lá. Rầy cái tập trung đẻ trứng ở gốc cây lúa, cách mặt nước từ 10 - 15 cm. Rầy trưởng thành cánh dài bị thu hút nhiều bởi ánh sáng đèn và vào đèn nhiều lúc trăng tròn, bay vào đèn nhiều từ 8 - 11 giờ đêm.

Cả thành trùng và ấu trùng rầy nâu đều thích sống dưới gốc cây lúa và có tập quán bò quanh thân cây lúa hoặc nhảy xuống nước hay nhảy lên tán lá để lẩn tránh khi bị khuấy động. Rầy nâu thích tấn công cây lúa còn nhỏ, nhưng nếu mật số cao có thể gây hại mọi giai đoạn tăng trưởng của cây lúa: Khi lúa đẻ nhánh rầy chích hút nơi bẹ tạo thành những sọc màu nâu đậm dọc theo thân do nấm và vi khuẩn tấn công tiếp theo; lúa từ làm đòng đến trổ rầy thường tập trung chích hút ở cuống đòng non; lúa chín rầy tập trung lên thân ở phần non mềm.

Cả trưởng thành và rầy non đều chích hút cây lúa bằng cách cho vòi chích hút vào bó mạch li-be của mô hút nhựa. Trong khi chích hút rầy tiết nước bọt phân hủy mô cây, tạo thành một bao chung quanh vòi chích hút, cản trở sự di chuyển nhựa nguyên và nước lên phần trên của

cây lúa làm cây lúa bị khô héo, gây nên hiện tượng "cháy rầy".

Ngoài ảnh hưởng gây hại trực tiếp như trên, rầy nâu còn gây hại gián tiếp cho cây lúa như: Mổ cây tại các vết chích hút và đẻ trứng của rầy trên thân cây lúa bị hư do sự xâm nhập của một số loài nấm, vi khuẩn. Phân rầy tiết ra có chất đường thu hút nấm đen tới đóng quanh gốc lúa, cản trở quang hợp, ảnh hưởng đến sự phát triển của cây lúa. Rầy nâu thường truyền các bệnh lúa cỏ, lùn xoắn lá cho cây lúa, nghiêm trọng nhất là bệnh lùn xoắn lá; triệu chứng để nhận diện bệnh này là bụi lúa vẫn giữ màu xanh dù đã đến lúc thu hoạch, cây đâm thêm chồi ở các đốt phía trên, chóp lá xoắn lại và lá rách dọc theo bìa; nhìn chung, cả bụi lúa lùn hẳn và lá có màu xanh đậm; mức độ lùn của cây lúa còn tùy thuộc vào thời gian lúa bị nhiễm bệnh: Nếu cây lúa bị nhiễm bệnh sớm, trong tháng đầu sau khi cấy, bụi lúa lùn hẳn và thất thu hoàn toàn. Nếu cây lúa bị nhiễm bệnh muộn hơn, bụi lúa bị lùn ít và có thể trở bông nhưng rất ít hoặc đồng lúa không thoát ra được, hạt bị lép nhiều, năng suất thất thu khoảng 70%. Nếu ruộng lúa bị nhiễm bệnh muộn hơn nữa, từ khi lúa tròn mình trở về sau, bụi lúa sẽ không lùn và có thể trở bông nhưng bông lúa bị lép nhiều và có thể thất thu đến 30%.

Các yếu tố ảnh hưởng đến mật số rầy nâu: Yếu tố thức ăn và thời tiết có ảnh hưởng lớn đến sự hình thành số lượng rầy cái hoặc đực cũng như dạng cánh ngắn hay dài; trong đó thức ăn là yếu tố quan trọng, đóng vai trò quyết định đối với việc tăng hoặc giảm mật số rầy nâu trên đồng ruộng; Với yếu tố thời tiết: nhiệt độ thích hợp để rầy nâu phát triển là từ 25 - 30°C, khi mưa nhỏ hoặc mưa nắng xen kẽ, trời âm u rất thích hợp để rầy phát triển mật số, ẩm độ thích hợp đối với rầy nâu là từ 80 - 86%. Ngoài ra, các yếu tố thiên địch cũng ảnh hưởng đến mật số rầy nâu: có nhiều loài côn trùng ký sinh, ăn thịt và nấm bệnh gây hại mọi giai đoạn tăng trưởng của rầy nâu. Các loài thiên địch quan trọng của rầy nâu là: Bọ rùa, Kiến ba khoang, Bọ xít nước, Bọ xít mù xanh, các loài nhện, các loài ký sinh, các loài vi sinh vật.

Các biện pháp phòng trừ rầy nâu:

Thường xuyên vệ sinh đồng ruộng: Phát sạch

gốc rạ, vùi chôn lúa còn sót lại và đốt đồng ngay sau khi thu hoạch, không để lúa chết phát triển;

Sử dụng giống kháng: Nên trồng nhiều giống lúa có tính kháng trung bình trên đồng ruộng cùng một lúc để tránh tình trạng rầy quen thức ăn và để tránh tăng áp lực bộc phát của rầy.

Thời vụ: Gieo mạ, cấy lúa đúng thời vụ, gọn, tránh mùa vụ gối nhau làm lúa hiện diện liên tục trên đồng ruộng. Nên có thời gian để đất trống để cắt đứt nguồn thức ăn của rầy nâu.

Phân bón: Nên bón phân với liều lượng đủ cho nhu cầu của cây lúa. Bón đúng lúc và cân đối giữa các loại phân đạm, lân, kali. Tránh bón nhiều và dư đạm, nhất là ở giai đoạn đầu và cuối của cây lúa.

Biện pháp sinh học: Cho vịt con từ 4 - 5 tuần tuổi vào ruộng lúa, khoảng 100 - 150 con/ha, thả cá như rô phi, trắm, chép vào ruộng lúa khi có điều kiện thích hợp; hoặc kết hợp mô hình sản xuất lúa - cá.

Các biện pháp khác: Dùng dầu gasoil: Cho dầu lên mặt nước ruộng xong dùng cây qơ lên lá lúa, rầy rớt xuống nước sẽ dính dầu bị chết. Lượng dầu sử dụng là 5 - 7 lít/ha; bẫy đèn: khi có rầy nâu cánh dài xuất hiện nên làm bẫy đèn để thu hút rầy tới. Hàng đêm có thể đốt đèn từ 7 - 10 giờ tối. Bẫy đèn nên làm đồng loạt nhằm mục đích chính là để theo dõi mật số rầy đang di chuyển để có biện pháp phòng trị kịp thời.

Biện pháp hóa học: Thăm ruộng thường xuyên để ghi nhận mật số của rầy cũng như của thành phần và số lượng thiên địch hiện diện trên đồng ruộng để quyết định việc áp dụng thuốc trừ rầy. Khi cần phải áp dụng thuốc thì nên theo nguyên tắc "bốn đúng" (Đúng loại thuốc, đúng liều lượng, đúng lúc, đúng cách).

Biện pháp tổng hợp (IPM): Đối với rầy nâu thì khó có biện pháp nào riêng lẻ có thể phòng trừ hữu hiệu được chúng. Do đó nên áp dụng nhuần nhuyễn nhiều biện pháp nói trên trong một vụ lúa để có thể ngăn ngừa được sự phát triển và gây hại của rầy nâu mà ít tổn kém nhất và bảo vệ được môi trường./.

Danh Lãnh (TH)

TƯ VẤN, HỎI ĐÁP:

Câu hỏi: Tôi được biết bệnh do liên cầu khuẩn ở lợn là một bệnh gây nguy hiểm cho cả người và động vật, vậy làm thế nào để nhận biết được lợn bị bệnh này cũng như cách phòng và điều trị bệnh?

Trả lời:

Bệnh liên cầu là một trong những bệnh có thể gây tổn thất lớn về kinh tế trong chăn nuôi lợn, đặc biệt bệnh này có thể lây nhiễm cho người qua không khí do lợn bệnh ho, hắt hơi bắn ra. Khi nhiễm liên cầu khuẩn lợn, bệnh sẽ diễn biến rất nhanh chóng, gây suy đa phủ tạng, nếu điều trị muộn thì cơ hội cứu chữa rất thấp.

Bệnh liên cầu do vi khuẩn Streptococcus suis gây ra, với các triệu chứng nhận biết rất điển hình, cụ thể như: Lợn sốt cao (42,5°C), lợn ủ rũ, bỏ ăn, mệt mỏi; giai đoạn đầu của bệnh, lợn có triệu chứng thần kinh, đi lại loạng choạng hoặc có tư thế đứng không bình thường, có biểu hiện tê liệt, co giật, mắt thường nhìn chòng chọc, niêm mạc mắt nhày có màu đỏ, có triệu chứng giật cầu mắt. Lợn con từ 1 - 3 tuần tuổi còn có hiện tượng sưng hầu, khó nuốt, lông dựng đứng, da mẩn đỏ và sốt, khi nặng có biểu hiện tư thế bơi chèo, tê liệt; có thể sờ thấy apxe hạch ở hầu, cổ. Khi mổ khám lợn bệnh sẽ thấy lợn có các bệnh tích đại thể như: lợn bị bại huyết, viêm khớp, viêm phổi, viêm màng não, ngoài ra còn viêm nội tâm mạc, viêm âm đạo.

Để phòng bệnh cần áp dụng các biện pháp vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng, quản lý hợp lý; định kỳ tiêm vắc xin phòng bệnh cho đàn lợn, cụ thể:

Cần nhập đàn, chia đàn, phân ô, phân lô chuồng nuôi phù hợp với từng loại lợn và đảm bảo mật độ nuôi. Thường xuyên quét dọn rác, phân, chất độn chuồng, nước thải, định kỳ phun tiêu độc, khử trùng chuồng trại bằng các thuốc sát trùng. Cho lợn con bú sữa đầu đầy đủ để lợn có đủ kháng thể bảo vệ chúng trong giai đoạn dễ cảm nhiễm nhất. Xác định và loại thải những

lợn nái mang mầm bệnh. Nếu nhập con giống từ nơi khác về thì cần phải tiến hành kiểm dịch theo quy định của cơ quan thú y, có khu nuôi cách ly để nuôi cách ly lợn tối thiểu 15 ngày trước khi cho nhập đàn. Bên cạnh đó, để đạt được mục đích tiêu diệt và khống chế bệnh, một mặt người chăn nuôi phải chú ý đến công tác chăm sóc, quản lý, mặt khác phải có biện pháp phòng tránh sự xâm nhiễm và lưu truyền mầm bệnh trong đàn, trong đó biện pháp dễ áp dụng và có hiệu quả tốt nhất đó là cùng vào - cùng ra. Khi có dịch xảy ra người chăn nuôi phải cách ly và phân chia khu lợn bệnh, lợn khỏe riêng biệt để tránh lây lan. Trong quá trình cách ly theo dõi, những lợn già yếu, tiên lượng không có hy vọng chữa khỏi thì phải loại sớm; tuyệt đối không nhập lợn mới vào trong quá trình theo dõi, cách ly. Người chăn nuôi cũng cần định kỳ tiêm vắc xin phòng bệnh để tăng tính bảo hộ cho đàn lợn.

Streptococcus gây bệnh tuy rất mẫn cảm với các loại kháng sinh nhưng cũng rất dễ kháng lại các loại thuốc kháng sinh do đó cần phải kết hợp chặt chẽ giữa điều trị bằng kháng sinh và điều trị hỗ trợ. Phát hiện sớm và xử lý kịp thời các biểu hiện nặng như sốt, rối loạn đông máu, suy đa phủ tạng. Các loại kháng sinh có thể dùng để điều trị: nhóm β lactam như Penicillin G, Ampicillin, các Cephalosporin thế hệ III... Liều lượng sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Dùng các thuốc hỗ trợ: hạ sốt, long đờm, trợ sức, trợ lực cho đàn lợn trong quá trình điều trị./.

Danh Lãnh (TH)

TỔNG HỢP THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG



Thị trường rau, củ, quả ổn định.

Theo ghi nhận tại nhiều chợ dân sinh và cơ sở kinh doanh nông sản trên địa bàn Hà Nội, thị trường lương thực, thực phẩm trong tháng 5/2026 nhìn chung duy trì ổn định. Mặc dù một số mặt hàng có điều chỉnh nhẹ do ảnh hưởng của thời tiết và chi phí vận chuyển, song chưa xuất hiện tình trạng tăng giá đột biến hay khan hiếm nguồn cung.

Trong nhóm lương thực, gạo vẫn là mặt hàng tiêu dùng thiết yếu giữ mức giá tương đối ổn định. Gạo Bắc thơm hiện được bán phổ biến từ 20.000 - 22.000 đồng/kg nhờ chất lượng thơm ngon, phù hợp nhu cầu tiêu dùng tại khu vực nội thành. Trong khi đó, gạo nếp cái hoa vàng duy trì mức khoảng 35.000 - 50.000 đồng/kg do nhu cầu sử dụng cho chế biến thực phẩm và các dịp lễ, cỗ vẫn ở mức cao. Đối với phân khúc phổ thông, gạo Khang Dân dao động từ 16.000 - 18.000 đồng/kg và tiếp tục tiêu thụ ổn định tại các chợ truyền thống.

Cùng với mặt hàng lương thực, thị trường rau củ quả cũng ghi nhận nguồn cung khá dồi dào nhờ thời tiết thuận lợi. Trong khi cà chua và dưa chuột dao động từ 15.000 - 25.000 đồng/kg tùy thời điểm và chất lượng sản phẩm. Đối với khoai tây giá bán phổ biến ở mức 15.000 - 30.000 đồng/kg, cơ bản không có nhiều biến động so với đầu tháng.

Ở nhóm nông sản khô, đậu xanh nguyên hạt hiện dao động khoảng 45.000 - 55.000 đồng/kg; lạc nhân khô ở mức 50.000 - 65.000 đồng/kg. Theo các tiểu thương, nhu cầu sử dụng các loại ngũ cốc, thực phẩm chế biến và đồ ăn dinh dưỡng ngày càng tăng là nguyên nhân giúp nhóm mặt hàng này giữ giá ổn định ở mức khá cao.

Đối với vật tư nông nghiệp, giá phân bón đã có xu hướng ổn định hơn sau thời gian biến động

của năm trước. Phân urê hiện phổ biến từ 520.000 - 650.000 đồng/bao 50kg; phân NPK dao động khoảng 700.000 - 950.000 đồng/bao tùy chủng loại. Mặt bằng giá hiện nay góp phần giảm áp lực chi phí đầu vào cho nông dân bước vào vụ hè thu và chuẩn bị sản xuất vụ đông.

Bên cạnh đó, nhu cầu cây giống phục vụ phát triển kinh tế vườn và nông nghiệp đô thị tiếp tục tăng khá rõ nét. Chanh tứ quý không hạt hiện có giá từ 30.000 - 50.000 đồng/cây. Một số giống mít siêu sớm, ổi chất lượng cao cũng đang được nhiều hộ dân quan tâm nhờ khả năng thích nghi tốt và cho hiệu quả kinh tế ổn định.

Đáng chú ý, nhóm mặt hàng thực phẩm tươi sống, đặc biệt là thịt gia súc, gia cầm, tiếp tục duy trì mức giá tương đối ổn định tại nhiều chợ dân sinh trên địa bàn Hà Nội. Theo khảo sát, thịt lợn mông sẵn hiện dao động từ khoảng 100.000 - 150.000 đồng/kg, trong khi thịt lợn nạc thăn phổ biến ở mức 115.000 - 165.000 đồng/kg tùy khu vực. Riêng thịt ba chỉ vẫn duy trì mặt bằng giá khá cao, khoảng 120.000 - 160.000 đồng/kg do nhu cầu tiêu dùng lớn tại các hộ gia đình và cơ sở dịch vụ ăn uống. Đối với thịt bò, giá thịt bò thăn dao động từ 240.000 - 280.000 đồng/kg, còn thịt bò mông ở mức khoảng 230.000 - 300.000 đồng/kg. Bên cạnh đó, giá gà ta nguyên con làm sẵn phổ biến từ 130.000 - 190.000 đồng/kg, trong khi gà công nghiệp dao động khoảng 55.000 - 90.000 đồng/kg. Theo đánh giá của các tiểu thương, nguồn cung thịt hiện vẫn khá dồi dào nên giá bán nhìn chung ổn định, tuy nhiên có thể tăng nhẹ vào các thời điểm nhu cầu tiêu dùng tăng cao hoặc thời tiết bất lợi ảnh hưởng đến chăn nuôi.

Nhìn chung, diễn biến thị trường trong thời gian qua cho thấy sức mua đối với các mặt hàng nông sản, thực phẩm thiết yếu trên địa bàn Hà Nội vẫn duy trì ở mức ổn định, phản ánh nhu cầu tiêu dùng ngày càng chú trọng đến chất lượng và an toàn thực phẩm của người dân Thủ đô. Cùng với việc nguồn cung từ các địa phương liên kết tiếp tục được bảo đảm, thị trường được kỳ vọng sẽ giữ trạng thái cân bằng trong thời gian tới. Đây cũng là cơ sở thuận lợi để thúc đẩy phát triển các chuỗi sản xuất - tiêu thụ nông sản bền vững, nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp và đáp ứng tốt hơn nhu cầu của thị trường./.

Minh Huyền (TH)

GIÁ CẢ MẶT HÀNG NÔNG SẢN; VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP, CÂY, CON GIỐNG TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 15 tháng 5 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ thị trấn Phúc Thọ - Xã Phúc Thọ	Chợ Vân Trì - Xã Phúc Thịnh	Chợ Tứ Hiệp - Xã Thanh Trì	Chợ Sơn Tây - Phường Sơn Tây	Chợ Lịm - Xã Phú Xuyên	Chợ Phùng - Xã Đan Phượng	Chợ Hà Đông - Phường Hà Đông	Chợ Sần - Xã Thạch Thất	Chợ Vôi - Xã Hồng Vân
1	Gạo Khang Dân	17.000	17.000	15.000	13.000	16.000	14.000	18.000		13.000
2	Gạo Bắc thơm	22.000	21.000	16.000	18.000	21.000	15.000	20.000	19.000	17.000
3	Gạo J02			19.000	20.000	22.000			20.000	
4	Gạo tám Thái	20.000	23.000	19.000	24.000	32.000	17.000	20.000	23.000	21.000
5	Gạo nếp cái hoa vàng	35.000	43.000	35.000	35.000	32.000	32.000	45.000	50.000	35.000
6	Gạo nếp cẩm	35.000	40.000	38.000	32.000	45.000	35.000	30.000	35.000	
7	Đậu tương	30.000	40.000	60.000	31.500	22.000	25.000	30.000	25.000	
8	Đậu xanh có vỏ		45.000	60.000	50.000	40.000	55.000	45.000	50.000	43.000
9	Lạc nhân	70.000	70.000	65.000	70.000	60.000	60.000	50.000	70.000	52.000
10	Đậu đen	60.000	70.000	70.000	55.000	52.000	55.000	50.000	55.000	
11	Ngô hạt	10.000	9.000	11.000	8.500	10.000	9.000	20.000	19.000	
12	Đạm urê	20.000	18.000	20.000	17.000	18.000	15.000		18.000	15.000
13	NPK 5 - 10 - 3 Văn Điển		8.000		9.000	9.000			12.000	
14	Kali	16.000	14.000	19.000	14.000	15.000	15.000		17.000	12.000
15	Lân Văn Điển		8.000		8.000	7.500	6.000		12.000	8.000
16	Giống cây mít siêu sớm (cây)	60.000	50.000	50.000			60.000		40.000	
17	Cây chanh tứ quý không hạt (cây)	50.000	30.000	50.000		40.000	50.000			
18	Ổi Đài Loan (cây)	35.000	30.000	70.000		60.000	30.000		50.000	
19	Giống cây nhãn chín muộn (cây)	40.000		70.000						
20	Lợn giống siêu (7-8kg/con)	2.600.000	2.300.000	1.950.000	2.000.000		1.800.000		1.800.000	

GIÁ CÁC MẶT HÀNG THỰC PHẨM; HOA, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Ngày 15 tháng 5 năm 2026

(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Chợ thị trấn Phúc Thọ - Xã Phúc Thọ	Chợ Vân Trì - Xã Phúc Thịnh	Chợ Tứ Hiệp - Xã Thanh Trì	Chợ Sơn Tây - Phường Sơn Tây	Chợ Lịm - Xã Phú Xuyên	Chợ Phùng - Xã Đan Phượng	Chợ Sần - Xã Thạch Thất	Chợ Hà Đông - Phường Hà Đông	Chợ Vôi - Xã Hồng Vân
1	Thịt lợn mỡ sấn	100.000	110.000	115.000	105.000	100.000	110.000	130.000	150.000	110.000
2	Thịt lợn nạc thăn	120.000	115.000	120.000	115.000	130.000	120.000	130.000	165.000	120.000
3	Thịt lợn ba chỉ	130.000	130.000	140.000	140.000	135.000	140.000	140.000	160.000	120.000
4	Thịt bò thăn	240.000	260.000	255.000	260.000	260.000	280.000	270.000	260.000	250.000
5	Thịt bò mỡ	230.000	250.000	245.000	250.000	240.000	300.000	270.000	240.000	250.000
6	Gà ta nguyên con làm sẵn	150.000	130.000	140.000	140.000	145.000			190.000	140.000
7	Gà CN nguyên con làm sẵn	60.000	65.000	55.000	65.000	55.000	90.000		80.000	80.000
8	Vịt nguyên con làm sẵn	65.000	70.000	68.000	72.000	70.000	100.000		100.000	
10	Trứng gà ta (quả)	4.000	5.000	3.500	2.400	3.000	3.500	5.000	3.500	
11	Trứng vịt (quả)	2.500	4.000	3.000	2.200	3.000	2.200	2.500	3.000	
12	Cá chép >2 kg	80.000	80.000	60.000	70.000	65.000	70.000	65.000	70.000	60.000
13	Cá trắm >3 kg	60.000	75.000	60.000	60.000	65.000	90.000	80.000	70.000	
14	Cam sành	30.000	20.000	37.000	22.000	25.000	35.000	35.000	40.000	40.000
15	Dưa hấu miền Nam	20.000	15.000	25.000	13.000	22.000	15.000	25.000	20.000	35.000
16	Cà chua		16.000	25.000		20.000	20.000	17.000	25.000	18.000
17	Bí xanh	12.000	12.000	17.000	12.000	15.000	12.000	12.000	15.000	
18	Khoai tây	12.000	18.000	15.000	20.000	15.000	15.000	20.000	15.000	30.000
19	Dưa chuột	25.000	20.000	15.000	15.000	20.000	20.000	20.000	20.000	20.000
20	Hoa hồng đỏ (bông)	5.000	4.000	4.000	4.000	6.000	3.000	6.000		5.000
21	Hoa cúc vàng (bông)	5.000	4.500	4.000	3.500	6.000	2.500	5.000		5.000


GIÁ CÁC MẶT HÀNG NÔNG SẢN, THỰC PHẨM, RAU, CỦ, QUẢ TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

Ngày 15 tháng 5 năm 2026



(ĐVT: đ/kg)

TT	Mặt hàng và quy cách	Hải Phòng	Hưng Yên	Phú Thọ
1	Gạo Bắc thơm	22.500	21.500	25.000
2	Đậu tương	13.000	12.800	12.500
3	Đậu xanh tách vỏ	62.000	60.000	61.000
4	Lạc nhân	64.000	65.000	63.000
5	Miến dong	78.000	75.000	80.000
6	Thịt lợn hơi	68.000	69.000	68.000
7	Thịt ba chỉ	148.000	150.000	145.000
8	Gà ta hơi	118.000	115.000	112.000
9	Vịt hơi	63.000	62.000	61.000
10	Thịt bò thăn	275.000	272.000	270.000
11	Trứng gà ta	5.500	5.400	5.300
12	Trứng vịt	4.000	3.800	3.800
13	Dưa hấu miền Nam	18.000	17.000	17.000
14	Dưa lê	28.000	27.000	26.000
15	Xoài cát chu	55.000	53.000	52.000
16	Khoai tây	15.000	14.500	14.000
17	Mận hậu loại I	48.000	46.000	45.000
18	Chanh	23.000	22.000	21.000
19	Cà chua	13.500	13.000	12.500
20	Tỏi ta khô	76.000	75.000	74.000

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Công ty TNHH Lotekfarm Việt Nam Đại diện: Nguyễn Văn Tuấn	Số 59 đường Louis XI, KĐT mới Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Mai, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0814.313.134	First Tea là một thương hiệu thuộc Công ty TNHH Lotekfarm Việt Nam chuyên cung cấp các sản phẩm trà thảo mộc và bột rau sấy lạnh. First Tea sử dụng các nguồn nguyên liệu từ thiên nhiên với mục tiêu cung cấp những sản phẩm tốt cho sức khỏe, đảm bảo an toàn, chất lượng.
2	Công ty cổ phần thương mại chế biến thực phẩm sạch Từ Tâm Đại diện: Đinh Thị Hải Yến	Số 29/358 Bùi Xương Trạch, phường Khương Đình, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0911.971.976	Công ty cổ phần thương mại chế biến thực phẩm sạch Từ Tâm chuyên cung cấp thực phẩm sạch, các sản phẩm thực phẩm chế biến sạch tinh hoa Hà Thành, truy xuất nguồn gốc đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm. Hiện nay các sản phẩm của công ty đã được cung cấp tại các hệ thống siêu thị và cửa hàng thực phẩm sạch tại Hà Nội và các tỉnh lân cận. 
3	Công ty cổ phần thực phẩm Takichi Việt Nam Đại diện: Nguyễn Vũ Tuấn Anh	Số 192 phố Đức Giang, phường Việt Hưng, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0987.143.685	Công ty cổ phần dược phẩm Takichi Việt Nam là doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực nghiên cứu và sản xuất thành công sản phẩm đông trùng hạ thảo tại Việt Nam. Công ty chuyên cung cấp các sản phẩm đông trùng hạ thảo khô, đông trùng hạ thảo tươi, bột đông trùng hạ thảo đảm bảo chất lượng.
4	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Trí Đức Đại diện: Nguyễn Phi Hậu	Xóm Quê, xã Dương Hòa, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0913.297.173	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Trí Đức được thành lập năm 1999, trải qua hơn 20 năm gắn bó và phát triển với nghề trồng rừng và chiết xuất các sản phẩm có nguồn gốc từ rừng. Công ty có 7 sản phẩm được chứng nhận sản phẩm OCOP 4 sao như tinh dầu gừng, nước gừng xay, gừng mật ong...

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Hợp tác xã Ba Chũ Đại diện: Nguyễn Thị Huyền	Thôn Ba Chũ, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0987.325.380	Được thành lập từ năm 2016, Hợp tác xã Ba Chũ sản xuất trên 30 loại rau, củ, quả theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ như rau muống, rau ngót, rau cải các loại, dưa chuột... Nhiều sản phẩm đã được UBND thành phố Hà Nội đánh giá, phân hạng và quyết định công nhận sản phẩm OCOP 3 sao. 
2	Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Sơn Du Đại diện: Tô Thị Yên	Thôn Sơn Du, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0979.980.429	Hợp tác xã nông nghiệp hữu cơ Sơn Du chuyên cung cấp các sản phẩm rau ăn lá như rau cải, rau muống... Các sản phẩm của hợp tác xã được sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ, đảm bảo an toàn thực phẩm.
3	Hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ rau an toàn Bắc Hồng Đại diện: Nguyễn Văn Hải	Thôn Quan Âm, xã Phúc Thịnh, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0988.761.378	Thành lập từ năm 2002, Hợp tác xã sản xuất và tiêu thụ rau an toàn Bắc Hồng là đơn vị chuyên sản xuất và cung ứng rau, củ, quả an toàn cho các bếp ăn tập thể, siêu thị, nhà hàng và hệ thống phân phối thực phẩm tại Hà Nội. Hợp tác xã đã xây dựng chuỗi sản xuất khép kín từ trồng trọt - thu hoạch - sơ chế - đóng gói - phân phối, đảm bảo sản phẩm luôn tươi, an toàn. 
4	Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Thụy Lâm Đại diện: Nguyễn Thị Cúc	Thôn Mạnh Tân, xã Thư Lâm, thành phố Hà Nội Điện thoại: 0976.669.658	Hợp tác xã kinh doanh dịch vụ tổng hợp nông nghiệp Thụy Lâm chuyên cung cấp gạo nếp cái hoa vàng. Sản phẩm đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao.

NHU CẦU MUA, BÁN CỦA CÁC HỘ, CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH TẠI MỘT SỐ TỈNH PHÍA BẮC

TT	Đơn vị, người đại diện	Địa chỉ	Thông tin sản phẩm
1	Hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ Bình Lư Đại diện: Nguyễn Ngọc Ánh	Bản Km2, xã Bình Lư, tỉnh Lai Châu Điện thoại: 0969.606.862	Thành lập năm 2018, Hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ Bình Lư chuyên cung cấp sản phẩm miến dong Bình Lư. Sản phẩm được tiêu thị tại tỉnh Lai Châu và các tỉnh, thành trong cả nước.
2	Hợp tác xã thương mại và chế biến thực phẩm Khánh Đan Đại diện: Hà Thanh Tiêu	Thôn Trại Giữa, xã Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh Điện thoại: 0969.455.211	Hợp tác xã thương mại và chế biến thực phẩm Khánh Đan là nhà cung cấp đáng tin cậy, phân phối sản phẩm chả mực Quảng Ninh cho mạng lưới đại lý, nhà hàng và các bếp ăn công nghiệp. Sản phẩm chả mực đã được cấp chứng nhận sản phẩm OCOP 3 sao của tỉnh Quảng Ninh.
3	Công ty cổ phần tập đoàn ThaiBinh Seed Đại diện: Trần Mạnh Báo	Số 36 Quang Trung, phường Trần Hưng Đạo, tỉnh Hưng Yên Điện thoại: 0227.3830.613	ThaiBinh Seed hiện sở hữu hơn 30 giống cây trồng (lúa, ngô, cà chua...) đã được công nhận và lưu hành. Nhờ ưu điểm năng suất cao, khả năng chống chịu sâu bệnh tốt và thích ứng với nhiều vùng sinh thái, sản phẩm của ThaiBinh Seed đã trở thành lựa chọn hàng đầu tại nhiều địa phương.
4	Công ty cổ phần Hoàng Anh Agritech Đại diện: Lê Anh Ngọc	Thôn Phú Ninh, xã Hội Thịnh, tỉnh Phú Thọ Điện thoại: 0934.545.777	Công ty cổ phần Hoàng Anh Agritech là đơn vị tiên phong cung cấp các loại phân bón hữu cơ và chế phẩm sinh học. Hiện nay các sản phẩm của Hoàng Anh Agritech đã được bà con nông dân cả nước biết đến, tin dùng vì đã cho năng suất, chất lượng và hiệu quả cao.